

Số: 115/2025/QĐCNTTLH

Thanh Hoá, ngày 15 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ các Điều 55, 57, 81, 82, 83, 110, 116, 117, 118 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Lê Thị L và anh Nguyễn Văn P.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 19/11/2025 về việc yêu cầu ly hôn của chị Lê Thị L.
- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 28/11/2025 về việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

1. Chị Lê Thị L, sinh ngày 26/3/2001

CCCD số: 038301001663

Nơi thường trú: Thôn Đ, xã Q, tỉnh Thanh Hóa.

2. Anh Nguyễn Văn P, sinh ngày 20/10/1995

CCCD số: 038095002218

Nơi thường trú: Thôn P, xã Q, tỉnh Thanh Hóa.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 28/11/2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 28/11/2025 cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị L và anh Nguyễn Văn P thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Chị Lê Thị L và anh Nguyễn Văn P có 02 con chung là cháu

Nguyễn Ngọc Bảo T, sinh ngày 25/10/2019 và cháu Nguyễn Bảo K, sinh ngày 03/4/2022.

Anh, chị thoả thuận: Anh Nguyễn Văn P trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng hai cháu Nguyễn Ngọc Bảo T và Nguyễn Bảo K. Chị Lê Thị L đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh P, mỗi cháu 2.500.000đ/tháng (Hai triệu năm trăm nghìn đồng), cả hai cháu là 5.000.000đ/tháng (Năm triệu đồng). Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 12/2025 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi.

Chị Lê Thị L được quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Trường hợp có căn cứ để thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn thì thực hiện theo quy định tại Điều 84 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014.

- Về tài sản, công nợ: Chị Lê Thị L và anh Nguyễn Văn P không yêu cầu giải quyết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND khu vực 2 – Thanh Hoá;
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hoá;
- UBND xã Quảng Yên (nơi ĐKKH);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Trần Thị Hương